TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày: 29-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Bình.

Ông Nguyễn Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn C (tên gọi khác: C L), sinh năm 1988 tại huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: xã TP, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị N; Có vợ (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/11/2019, bị Công an xã Thường Phước 2 xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 27/11/2020; tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Lê Văn S, sinh năm 1977; (Vắng mặt)

2/ Trần Văn H, sinh năm 1977; (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: xã TP, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng: Huỳnh Văn Ph, Trần Thị Ng, Nguyễn Kim E, Nguyễn Thị D. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/9/2020, Công an xã Thường Phước 2 tiến hành đến địa điểm thuộc xã TP, huyện HN kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Văn C cùng Huỳnh Văn Ph, Trần Văn H và Lê Văn S đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Tại chiếu bạc thu giữ các tang vật gồm: 03 hột xí ngầu, 01 cái dĩa sứ màu trắng, 01 hộp nhựa màu đen, 01 khúc gỗ có ghi dãy số từ số 04 đến số 17, tiền Việt Nam 650.000 đồng. Qua xác minh, Trần Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Xét thấy hành vi có dấu hiệu tội phạm đánh bạc nên Công an xã TP, huyện HN chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Ông Trần Văn H đã giao nộp là 20.000 đồng và ông Lê Văn S đã giao nộp 535.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hồng Ngự. Đây là số tiền các đối tượng mang theo trên người dùng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra, Trần Văn C thừa nhận tham gia làm cái đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền, lắc được 07 bàn thì bị bắt quả tang; lời khai Trần Văn C phù hợp lời khai của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng truy tố số 52/CT-VKSHN ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: C L) về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có

trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội đánh bạc. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thực hiện nghĩa vụ quân sự xuất ngũ năm 2008; có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia truy bắt và tố giác tội phạm được Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự tặng giấy khen năm 2014.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: C L) từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến; Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy đối với: 03 hột xí ngầu; 01 cái dĩa sứ màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 khúc gỗ có ghi dãy số từ số 04 đến số 17, là dụng cụ dùng để đánh bạc trong vụ án; Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với: số tiền 650.000 đồng, là tang vật của vụ án; số tiền mà ông Trần Văn H đã giao nộp 20.000 đồng và ông Lê Văn S đã giao nộp 535.000 đồng, là số tiền các đối tượng mang theo trên người dùng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung của cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm

chứng và được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai…

[3] Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ động cơ muốn sát phạt nhau bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính mà bị cáo dễ dàng dẫn đến con đường phạm tội trong khi bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản phạm tội quả tang ngày 26/9/2020 đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hiện nay tệ nạn cờ bạc xảy ra ngày càng phổ biến, phức tạp với thủ đoạn hết sức tinh vi, hậu quả từ việc đánh bạc làm ảnh hưởng đến đời sống hạnh phúc gia đình của người tham gia đánh bạc, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, Đảng và Nhà nước ta đang ra sức đấu tranh phòng chống, đẩy lùi tệ nạn xã hội này góp phần vào công cuộc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải được xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện răn đe, giáo dục, giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thực

hiện nghĩa vụ quân sự xuất ngũ năm 2008; có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia truy bắt và tố giác tội phạm được Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự tặng giấy khen năm 2014 theo quy định tại các điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cho nên thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Đối với Huỳnh Văn Ph, Trần Văn H và Lê Văn S là những người tham gia đánh bạc bị bắt quả tang nhưng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an xã Thường Phước 2 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép đối với những người nêu trên theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Địa điểm diễn ra vụ đánh bạc bị bắt quả tang là tại quán nước của chị Trần Thị Ng. Lúc này, chị Ng đã đi ngủ không biết việc đánh bạc diễn ra nên không đề cập đến trong vụ án này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định, số tiền đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

- Đối với số tiền 650.000 đồng thu tại chiếu bạc, số tiền mà ông Trần Văn H đã giao nộp 20.000 đồng và ông Lê Văn S đã giao nộp 535.000 đồng, là số tiền các đối tượng mang theo trên người dùng vào mục đích đánh bạc, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp pháp luật.

- Đối với 03 hột xí ngầu; 01 cái dĩa sứ màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 khúc gỗ có ghi dãy số từ số 04 đến số 17, là dụng cụ mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: C L) phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Xử phạt bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: C L) 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4. Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

4.1. Tịch thu tiêu hủy 03 hột xí ngầu; 01 cái dĩa sứ màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 khúc gỗ có ghi dãy số từ số 04 đến số 17. (Những vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 11 năm 2020).

4.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 1.205.000 đồng (Một triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng). (Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên lai thu tiền số: AN/2010/004858 ngày 26 tháng 11 năm 2020).

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: C L) chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng